TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN NAM** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 09/2022/QĐST-DS	*Thuận Nam, ngày 14 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 84/2022/TLST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Huy C, sinh năm: 1962;

Trú tại: thôn Tân Xuân, xã Bàu Chinh, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vùng Tàu.

Bị đơn: Bà Bùi Thị M, sinh năm: 1987;

Trú Tại: thôn Lạc Sơn 1, xã Cà Ná, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn N, sinh năm: 1973;

Trú tại: thôn Lạc Sơn 1, xã Cà Ná, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Huy C yêu cầu vợ chồng bà Bùi Thị M, ông Lê Văn N trả cho ông số tiền góp vốn nuôi tôm chung mà bà M, ông N còn nợ là 100.000.000đ *(một trăm triệu đồng)*.

- Vợ chồng bà Bùi Thị M, ông Lê Văn N thống nhất số tiền còn nợ và đồng ý trả cho ông Nguyễn Huy C số tiền 100.000.000đ *(một trăm triệu đồng)*.

- Các đương sự thống nhất không tính lãi suất đối với số tiền trên.

- Về trách nhiệm trả nợ: các đương sự thống nhất bà Bùi Thị M, ông Lê Văn N cùng chịu trách nhiệm trả toàn bộ số tiền trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Vợ chồng bà Bùi Thị M, ông Lê Văn N phải chịu 2.500.000đ (*hai triệu năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thì hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận nam;
- THADS huyện Thuận Nam;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Dương Khánh Hưng